

Số: 1890/TB-ĐHKTQD

Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2021

THÔNG BÁO

Kết quả xem lại bài thi học phần học kỳ 2 (đợt 1 bổ sung + đợt 2) và học kỳ hè năm học 2020-2021

Căn cứ Quy định tổ chức xem lại kết quả bài thi học phần (ban hành kèm theo Quyết định số: 1755/QĐ-ĐHKTQD, ngày 23/10/2017 của Hiệu trưởng);

Thực hiện kế hoạch thi học kỳ 2 (đợt 2) và học kỳ hè năm học 2020-2021 của các hệ đào tạo tại trường ĐHKTQD;

Theo Thông báo số 1525/TB-ĐHKTQD ngày 30 tháng 9 năm 2021 về việc nhận đơn đề nghị xem lại bài thi học phần học kỳ 2 (đợt 2) và học kỳ hè năm 2020-2021;

Căn cứ kết quả kiểm tra việc nhập điểm cơ học; Căn cứ Biên bản chấm lại bài thi học phần học kỳ 2 (đợt 2) và học kỳ hè năm 2020-2021 của các Bộ môn có liên quan;

Căn cứ vào Biên bản chấm lại bài thi học phần học kỳ 2 (đợt 1 bổ sung) năm 2020-2021 của các Bộ môn có liên quan;

Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục thông báo:

- Kết quả xem lại bài thi học phần học kỳ 2 (đợt 2) và học kỳ hè bao gồm: **15 trường hợp tăng điểm, 03 trường hợp giảm điểm**. Trong quá trình kiểm tra việc nhập điểm cơ học Phòng Khảo thí & ĐBCLGD đã phát hiện thêm 41 trường hợp có thay đổi điểm (có danh sách kèm theo).

- Bổ sung kết quả xem lại bài thi của đợt 1 (học kỳ 2 năm học 2020-2021) đối với những học phần chưa được công bố kết quả xem lại bài thi bao gồm: **30 trường hợp tăng điểm**. Trong quá trình kiểm tra việc nhập điểm cơ học Phòng Khảo thí & ĐBCLGD đã phát hiện thêm 41 trường hợp có thay đổi điểm (có danh sách kèm theo).

- Những trường hợp khác không có tên trong danh sách trên được xác định là không thay đổi kết quả điểm thi kết thúc học phần.

Chi tiết cụ thể của từng trường hợp có thay đổi điểm được đăng tại mục Thông báo trên trang web của phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục: <http://khaothi-dbclgd.neu.edu.vn/>.

Đối với 130 trường hợp có thay đổi điểm, Phòng Khảo thí và ĐBCLGD sẽ gửi công văn tới Phòng Quản lý đào tạo; Viện đào tạo Tiên tiến, CLC & Pohe yêu cầu đính chính điểm trên mạng Quản lý đào tạo của trường.

Nơi nhận:

- BGH (để báo cáo);
- Các đơn vị liên quan (để thực hiện)
- Phòng Truyền thông (để đăng công TTĐT);
- Lưu: TH, KT&ĐBCLGD.

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG
KHẢO THÍ VÀ ĐBCLGD


TS. Đàm Sơn Toại

Hà Nội, ngày tháng 11 năm 2021

DANH SÁCH SINH VIÊN THAY ĐỔI ĐIỂM
ĐỢT XEM LẠI BÀI THI KẾT THÚC HỌC PHẦN ĐỢT 2 HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
(Kèm theo Thông báo số: 1890/TB-ĐHKQTĐ ngày 15 tháng 11 năm 2021)

TT	Mã SV	Họ tên Sinh viên	Môn thi	Lớp	Kết quả TB	Điểm kết luận sau khi chấm lại		Lý do thay đổi điểm
						Bảng số	Bảng chữ	
1	11208057	Lương Thùy Trang	Marketing căn bản	220-13	6.5	7.0	Bảy chẵn	GV cộng sót câu 2
2	11201064	Đào Thùy Giang	Marketing căn bản	220-10	7.0	7.5	Bảy rưỡi	GV cộng sót câu 2
3	11201064	Đào Thùy Giang	Quản trị kinh doanh 1	(220)_16	6.0	5.5	Năm rưỡi	GV cộng sai
4	11202085	Chu Thị Mỹ Linh	Quản trị kinh doanh 1	15	7.0	6.5	Sáu rưỡi	GV cộng sai
5	11202832	Ngô Bích Ngọc	Quản trị kinh doanh 1	Quản trị kinh doanh 1 (23)	5.5	6.5	Sáu rưỡi	GV cộng sai
6	11182112	Nguyễn Thị Hương	Kỹ năng quản trị	Kỹ năng quản trị (220) 05	5.5	8.0	Tám chẵn	Thư ký sinh phách sai
7	11185273	Lưu Hà Tuấn Triệu	Pháp luật sở hữu trí tuệ	POHE Luật KD 60	0.0	8.0	Tám chẵn	BM nhầm điểm
8	11190166	Lê Hà Anh	Tài Chính Kinh Doanh (E)	Quản trị KDQT CLC 61A	6.0	7.5	Bảy rưỡi	GV vào nhầm B4
9	11183186	Uông Hương Ly	Kế toán nâng cao	Kế toán tiên tiến 60	8.0	9.5	Chín rưỡi	GV cộng sót
10	11204864	Nguyễn Hiền Dung	Đại số và giải tích	Tài chính TT62A MATH115	6.5	10	Mười chẵn	CTTT nhập sai cơ học
11	11186119	Nguyễn Thành Trung	Kế toán nâng cao	Kế toán nâng cao - ACCT400(220)TT	6.5	7.0	Bảy chẵn	GV cộng sót
12	11181247	Nguyễn Thị Hà Giang	Tiếng Anh ngành Kế toán	Tiếng Anh ngành Kế toán(220) 05	5.5	6.5	Sáu rưỡi	GV chấm sót

TT	Mã SV	Họ tên Sinh viên	Môn thi	Lớp	Kết quả TB	Điểm kết luận sau khi chấm lại		Lý do thay đổi điểm
						Bảng số	Bảng chữ	
13	11184984	Nguyễn Thị Bảo Trâm	Tiếng Anh ngành Kế toán	Tiếng Anh ngành Kế toán(220)_07	5.5	6	Sáu chẵn	GV cộng nhầm cơ học
14	11208335	Nguyễn Phạm Thanh Tùng	Tiếng Anh 2 - kỹ năng đọc	POHE 62- Lớp 3-Độc	Chưa có điểm	7.5	Bảy rưỡi	GV chấm sót bài
15	11200895	Nguyễn Thị Kim Dung	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	19	4.8	8.0	Tám chẵn	GV nhập nhầm điểm lên hệ thống
16	11201119	Phạm Thị Hoàng Giang	Tiếng Anh 2 - Kỹ năng viết	CLC 62_Lớp 29	3.0	2.5	Hai rưỡi	GV cộng nhầm cơ học
17	11207735	Trương Thị Uyên	Toán cho các nhà kinh tế	QTKD 62C	2.6	5.0	Năm chẵn	GV chấm sót câu
18	11190360	Nguyễn Thị Hồng Anh	Lịch sử ĐCSVN	15	5.0	6.0	Sáu chẵn	GV cộng nhầm cơ học

Danh sách này có 18 sinh viên thay đổi điểm./.

Ngoài 18 trường hợp có đơn nêu trên, trong quá trình kiểm tra nhập điểm cơ học Bộ phận Khảo thí & ĐBCLGD đã phát hiện thêm 41 trường hợp nhập điểm nhầm vào bảng điểm cho sinh viên lớp học phần như sau:

TT	Mã SV	Họ tên Sinh viên	Môn thi	Lớp	Kết quả TB	Điểm kết luận sau khi chấm lại		Lý do thay đổi điểm
						Bảng số	Bảng chữ	
1	11186065	Lê Phương Anh	Kỹ năng quản trị	(220)_05	8.0	9.0	Chín chẵn	Thư ký sinh phách sai
2	11180264	Nguyễn Hoài Anh	Kỹ năng quản trị	(220)_05	8.0	9.5	Chín rưỡi	Thư ký sinh phách sai
3	11180496	Trần Phương Anh	Kỹ năng quản trị	(220)_05	9.5	8.5	Tám rưỡi	Thư ký sinh phách sai
4	11180510	Trần Thị Quỳnh Anh	Kỹ năng quản trị	(220)_05	8.0	9.5	Chín rưỡi	Thư ký sinh phách sai
5	11180519	Trịnh Hồng Anh	Kỹ năng quản trị	(220)_05	8.5	9.5	Chín rưỡi	Thư ký sinh phách sai
6	11180851	Hoàng Mạnh Cường	Kỹ năng quản trị	(220)_05	9.0	8.0	Tám chẵn	Thư ký sinh phách sai
7	11181163	Nguyễn Khánh Duy	Kỹ năng quản trị	(220)_05	9.0	9.5	Chín rưỡi	Thư ký sinh phách sai
8	11181004	Nguyễn Trọng Đức	Kỹ năng quản trị	(220)_05	9.5	8.5	Tám rưỡi	Thư ký sinh phách sai
9	11181210	Đỗ Hương Giang	Kỹ năng quản trị	(220)_05	9.5	8.5	Tám rưỡi	Thư ký sinh phách sai

TT	Mã SV	Họ tên Sinh viên	Môn thi	Lớp	Kết quả TB	Điểm kết luận sau khi chấm lại		Lý do thay đổi điểm
						Bảng số	Bảng chữ	
10	11181282	Vũ Trường Giang	Kỹ năng quản trị	(220)_05	8.0	9.5	Chín rưỡi	Thư ký sinh phách sai
11	11171352	Trần Nguyệt Hà	Kỹ năng quản trị	(220)_05	8.5	6.0	Sáu chẵn	Thư ký sinh phách sai
12	11181657	Hoàng Thị Hiền	Kỹ năng quản trị	(220)_05	6.5	9.5	Chín rưỡi	Thư ký sinh phách sai
13	11181828	Nguyễn Thị Hoa	Kỹ năng quản trị	(220)_05	7.0	8.5	Tám rưỡi	Thư ký sinh phách sai
14	11182001	Nguyễn Thị Thu Huệ	Kỹ năng quản trị	(220)_05	7.5	7.0	Bảy chẵn	Thư ký sinh phách sai
15	11182285	Lê Thanh Huyền	Kỹ năng quản trị	(220)_05	5.0	9.0	Chín chẵn	Thư ký sinh phách sai
16	11182312	Nguyễn Ngọc Huyền	Kỹ năng quản trị	(220)_05	9.0	8.0	Tám chẵn	Thư ký sinh phách sai
17	11182328	Nguyễn Thị Minh Huyền	Kỹ năng quản trị	(220)_05	8.5	8.0	Tám chẵn	Thư ký sinh phách sai
18	11162210	Lê Thu Hương	Kỹ năng quản trị	(220)_05	8.5	9.5	Chín rưỡi	Thư ký sinh phách sai
19	11182169	Cao Thu Hương	Kỹ năng quản trị	(220)_05	9.0	8.5	Tám rưỡi	Thư ký sinh phách sai
20	11182459	Nguyễn Ngọc Kiên	Kỹ năng quản trị	(220)_05	9.5	9.0	Chín chẵn	Thư ký sinh phách sai
21	11182735	Nguyễn Diệu Linh	Kỹ năng quản trị	(220)_05	5.0	9.5	Chín rưỡi	Thư ký sinh phách sai
22	11182813	Nguyễn Thị Thùy Linh	Kỹ năng quản trị	(220)_05	7.0	9.5	Chín rưỡi	Thư ký sinh phách sai
23	11183026	Đỗ Văn Long	Kỹ năng quản trị	(220)_05	9.5	8.0	Tám chẵn	Thư ký sinh phách sai
24	11183397	Đặng Hà My	Kỹ năng quản trị	(220)_05	7.5	9.5	Chín rưỡi	Thư ký sinh phách sai
25	11183505	Nguyễn Thị Nga	Kỹ năng quản trị	(220)_05	9.0	6.5	Sáu rưỡi	Thư ký sinh phách sai
26	11183534	Vũ Tuyết Nga	Kỹ năng quản trị	(220)_05	9.5	9.0	Chín chẵn	Thư ký sinh phách sai
27	11186322	Nguyễn Kim Ngân	Kỹ năng quản trị	(220)_05	8.5	7.0	Bảy chẵn	Thư ký sinh phách sai
28	11183776	Nguyễn Đức Nhật	Kỹ năng quản trị	(220)_05	9.5	7.5	Bảy rưỡi	Thư ký sinh phách sai
29	11186343	Bùi Hồng Nhung	Kỹ năng quản trị	(220)_05	9.5	5.0	Năm chẵn	Thư ký sinh phách sai

TT	Mã SV	Họ tên Sinh viên	Môn thi	Lớp	Kết quả TB	Điểm kết luận sau khi chấm lại		Lý do thay đổi điểm
						Bảng số	Bảng chữ	
30	11183914	Trần Hải Ninh	Kỹ năng quản trị	(220)_05	8.5	9.0	Chín chẵn	Thư ký sinh phách sai
31	11183987	Hồ Thị Phương	Kỹ năng quản trị	(220)_05	8.0	8.5	Tám rưỡi	Thư ký sinh phách sai
32	11184007	Lương Thu Phương	Kỹ năng quản trị	(220)_05	9.5	8.5	Tám rưỡi	Thư ký sinh phách sai
33	11184290	Đặng Văn Sang	Kỹ năng quản trị	(220)_05	8.5	5.5	Năm rưỡi	Thư ký sinh phách sai
34	11184336	Phạm Mạnh Tài	Kỹ năng quản trị	(220)_05	8.5	9.0	Chín chẵn	Thư ký sinh phách sai
35	11184340	Bùi Thị Tâm	Kỹ năng quản trị	(220)_05	9.5	8.5	Tám rưỡi	Thư ký sinh phách sai
36	11184591	Nguyễn Thị Phương Thảo	Kỹ năng quản trị	(220)_05	6.0	9.5	Chín rưỡi	Thư ký sinh phách sai
37	11184690	Phan Thị Anh Thơ	Kỹ năng quản trị	(220)_05	9.5	9.0	Chín chẵn	Thư ký sinh phách sai
38	11184876	Nguyễn Thị Thủy	Kỹ năng quản trị	(220)_05	9.0	5.0	Năm chẵn	Thư ký sinh phách sai
39	11185174	Nguyễn Thu Trang	Kỹ năng quản trị	(220)_05	9.5	7.0	Bảy chẵn	Thư ký sinh phách sai
40	11185319	Phạm Hồng Trung	Kỹ năng quản trị	(220)_05	9.0	9.5	Chín rưỡi	Thư ký sinh phách sai
41	11185575	Đinh Văn Việt	Kỹ năng quản trị	(220)_05	7.0	7.5	Bảy rưỡi	Thư ký sinh phách sai

Danh sách này có 41 sinh viên thay đổi điểm./.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



TS. Tạ Mạnh Thắng

NGƯỜI LẬP BIỂU



Nguyễn Thị Chung

Hà Nội, ngày tháng 11 năm 2021

DANH SÁCH SINH VIÊN THAY ĐỔI ĐIỂM
ĐỢT XEM LẠI BÀI THI KẾT THÚC HỌC PHẦN ĐỢT 1 (bổ sung) HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
(Kèm theo Thông báo số: /TB-ĐHKTQD ngày tháng 11 năm 2021)

TT	Mã SV	Họ tên Sinh viên	Môn thi	Lớp	Kết quả TB	Điểm kết luận sau khi chấm lại		Lý do thay đổi điểm
						Bảng số	Bảng chữ	
1	11203632	Hồ Thị Thảo	Hệ thống thông tin quản lý	(220)_06	7.5	8.5	Tám rưỡi	GV cộng sót
2	11205195	Phạm Nguyệt Hằng	Thống kê trong kinh tế và kinh doanh	(220)_04	7.5	8.5	Tám rưỡi	GV cộng nhầm
3	11202934	Trần Văn Nhâm	Thống kê trong kinh tế và kinh doanh	8	6.5	7.5	Bảy rưỡi	GV cộng nhầm
4	11181046	Nguyễn Võ Kiều Dung	Đấu thầu trong đầu tư	(220)_03	3.0	8.5	Tám rưỡi	Thư ký sinh phách sai
5	11181986	Hoàng Thị Ngọc Huệ	Đấu thầu trong đầu tư	(220)_03	6.0	8.0	Tám chẵn	Thư ký sinh phách sai
6	11183795	Hồ Đỗ Ý Nhi	Đấu thầu trong đầu tư	(220)_03	6.5	7.5	Bảy rưỡi	Thư ký sinh phách sai
7	11205831	Nguyễn Thị Khánh Linh	Kinh tế vi mô 1	CLC_QT MARKETING 62B_08	4.5	8.5	Tám rưỡi	GV vào nhầm điểm
8	11193761	Dương Bảo Ngọc	Kiến trúc máy tính và Hệ điều hành	(220)_02	4.5	6.0	Sáu chẵn	GV chấm sót
9	11194929	Bùi Thị Thơm	Lập trình hướng đối tượng	4	7.5	8.5	Tám rưỡi	GV chấm sót
10	11190337	Nguyễn Quỳnh Anh	Lập trình hướng đối tượng	(220)_04	3.0	8.0	Tám chẵn	GV nhập nhầm
11	11194150	Trần Triệu Phong	Quản lý dự án	1	7.5	8.5	Tám rưỡi	GV cộng nhầm
12	11185709	Phan Thị Hải Yến	Lập dự án 2	(220)_01	7.0	8.0	Tám chẵn	GV cộng nhầm

TT	Mã SV	Họ tên Sinh viên	Môn thi	Lớp	Kết quả TB	Điểm kết luận sau khi chấm lại		Lý do thay đổi điểm
						Bảng số	Bảng chữ	
13	11191029	Trương Nguyễn Diễm	Thẩm định dự án đầu tư	1	6.5	8.5	Tám rưỡi	GV cộng nhầm
14	11193843	Phan Khánh Ngọc	Quản trị tài chính	(320)_01	6.0	7.0	Bảy chẵn	Gv cộng sót điểm
15	11191631	Nguyễn Cảnh Hải	Quản trị tài chính	3	4.0	6.0	Sáu chẵn	Gv chấm sót
16	11194124	Nguyễn Thị Oanh	Quản trị tài chính	(320)_01	7.0	7.5	Bảy rưỡi	Gv chấm sót
17	11185715	Trần Thị Hải Yến	Tài chính doanh nghiệp 2	2	6.5	7.5	Bảy rưỡi	Gv cộng sót điểm
18	11183194	Đặng Thanh Mai	Tài chính doanh nghiệp	(220)_06	3.5	4.5	Bốn rưỡi	Gv cộng sót điểm
19	11192311	Phạm Mai Hương	Lý thuyết tài chính tiền tệ	Kiểm toán CLC61A	7.0	7.5	Bảy rưỡi	GV chấm sai
20	11186656	Vilay Moukdaly	Phân tích và đầu tư chứng khoán	4	2.0	3.0	Ba chẵn	Gv cộng sót điểm
21	11185522	Lý Hồng Vân	Ngân hàng thương mại 2	(220)_05	2.0	2.5	Hai rưỡi	GV chấm sai
22	11192966	Nguyễn Thị Thùy Linh	Luật lao động	3	7.0	7.5	Bảy rưỡi	GV nhập nhầm điểm lên hệ thống
23	11192566	Ngô Ngọc Khánh	Tài chính quốc tế 1	1	5.5	7.5	Sáu sáu	Gv cộng sót điểm
24	11186312	Đỗ Văn Hiền	Kế toán quốc tế	220-03	6.0	6.5	Sáu rưỡi	GV chấm sót
25	11196006	Nguyễn Thị Hoàng Cúc	Kế toán công	220-05	5.5	6.0	Sáu chẵn	GV chấm sót
26	11193671	Hoàng Thùy Ngân	Kế toán công	220-05	2.5	3.0	Ba chẵn	GV chấm sót
27	11180674	Nguyễn Đức Bình	Môi trường pháp lý quốc tế trong kinh doanh	QTKDQTTT60B_2 20-02	7.0	7.5	Bảy rưỡi	GV chấm sót
28	11185290	Trần Phương Trinh	Phân tích kinh doanh	220-02	4.0	4.5	Bốn rưỡi	GV cộng sót
29	11196394	Nguyễn Thanh Tùng	Thống kê kinh doanh	TCTT61C_220-03	6.0	7.0	Bảy chẵn	GV chấm sót

TT	Mã SV	Họ tên Sinh viên	Môn thi	Lớp	Kết quả TB	Điểm kết luận sau khi chấm lại		Lý do thay đổi điểm
						Bảng số	Bảng chữ	
30	11181931	Nguyễn Xuân Hoàng	QTDN FDI và liên doanh	QTKDQTTT60B_2 20-01	7.8	8.3	Tám ba	GV cộng sót

Danh sách này có 30 sinh viên thay đổi điểm./.

Ngoài 30 trường hợp có đơn nêu trên, trong quá trình kiểm tra nhập điểm cơ học Bộ phận Khảo thí & ĐBCLGD đã phát hiện thêm 41 trường hợp nhập điểm nhầm vào bảng điểm cho sinh viên lớp học phần như sau:

TT	Mã SV	Họ tên Sinh viên	Môn thi	Lớp	Kết quả TB	Điểm kết luận sau khi chấm lại		Lý do thay đổi điểm
						Bảng số	Bảng chữ	
1	11170011	Nguyễn Nhật An	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	8.5	6.0	Sáu chẵn	Thư ký sinh phách sai
2	11180148	Hà Quỳnh Anh	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	6.0	8.5	Tám rưỡi	Thư ký sinh phách sai
3	11180196	Lê Quỳnh Anh	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	8.5	7.5	Bảy rưỡi	Thư ký sinh phách sai
4	11180566	Vũ Trần Tuấn Anh	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	7.5	8.0	Tám chẵn	Thư ký sinh phách sai
5	11180752	Ngô Thị Linh Chi	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	8.0	7.5	Bảy rưỡi	Thư ký sinh phách sai
6	11180814	Nguyễn Minh Chiến	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	7.5	3.0	Ba chẵn	Thư ký sinh phách sai
7	11181058	Trịnh Thị Phương Dung	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	8.5	8.0	Tám chẵn	Thư ký sinh phách sai
8	11181162	Nguyễn Hoàng Duy	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	8.0	8.5	Tám rưỡi	Thư ký sinh phách sai
9	11181211	Đỗ Thị Quỳnh Giang	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	8.5	8.0	Tám chẵn	Thư ký sinh phách sai
10	11181298	Hà Hoàng Hà	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	8.0	7.0	Bảy chẵn	Thư ký sinh phách sai
11	11181301	Hoàng Ngân Hà	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	7.0	7.5	Bảy rưỡi	Thư ký sinh phách sai
12	11181471	Bùi Việt Hằng	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	7.5	8.0	Tám chẵn	Thư ký sinh phách sai
13	11181523	Nguyễn Thị Thanh Hằng	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	8.0	6.5	Sáu rưỡi	Thư ký sinh phách sai
14	11181460	Lê Ngọc Hân	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	6.5	8.0	Tám chẵn	Thư ký sinh phách sai
15	11181720	Nguyễn Tiến Hiệp	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	8.0	8.5	Tám rưỡi	Thư ký sinh phách sai

TT	Mã SV	Họ tên Sinh viên	Môn thi	Lớp	Kết quả TB	Điểm kết luận sau khi chấm lại		Lý do thay đổi điểm
						Bảng số	Bảng chữ	
16	11181870	Trần Thị Thu Hòa	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	8.5	6.0	Sáu chẵn	Thư ký sinh phách sai
17	11182330	Nguyễn Thị Mỹ Huyền	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	8.0	8.5	Tám rưỡi	Thư ký sinh phách sai
18	11182379	Vương Thị Thu Huyền	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	8.5	7.5	Bảy rưỡi	Thư ký sinh phách sai
19	11182014	Hoàng Tiến Hùng	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	7.5	8.0	Tám chẵn	Thư ký sinh phách sai
20	11162127	Nguyễn Mạnh Hùng	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	8.0	6.0	Sáu chẵn	Thư ký sinh phách sai
21	11182065	Vi Đức Hưng	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	6.0	7.5	Bảy rưỡi	Thư ký sinh phách sai
22	11182111	Nguyễn Thanh Hương	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	7.5	8.5	Tám rưỡi	Thư ký sinh phách sai
23	11182497	Lê Tùng Lâm	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	8.5	7.0	Bảy chẵn	Thư ký sinh phách sai
24	11182650	Dương Phương Linh	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	7.0	8.0	Tám chẵn	Thư ký sinh phách sai
25	11182775	Nguyễn Phương Linh	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	8.0	7.5	Bảy rưỡi	Thư ký sinh phách sai
26	11182825	Nguyễn Thùy Linh	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	7.5	7.0	Bảy chẵn	Thư ký sinh phách sai
27	11183206	Khổng Thị Ngọc Mai	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	7.0	8.0	Tám chẵn	Thư ký sinh phách sai
28	11183214	Lê Thị Ngọc Mai	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	8.0	5.5	Năm rưỡi	Thư ký sinh phách sai
29	11183322	Kiều Đức Minh	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	5.5	6.5	Sáu rưỡi	Thư ký sinh phách sai
30	11183882	Nguyễn Hồng Nhung	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	7.5	8.5	Tám rưỡi	Thư ký sinh phách sai
31	11183928	Nguyễn Văn Phan	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	8.5	7.5	Bảy rưỡi	Thư ký sinh phách sai
32	11183978	Đỗ Thị Thu Phương	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	7.5	8.0	Tám chẵn	Thư ký sinh phách sai
33	11184017	Nguyễn Bích Phương	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	8.0	8.5	Tám rưỡi	Thư ký sinh phách sai
34	11184070	Nguyễn Thu Phương	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	8.5	7.5	Bảy rưỡi	Thư ký sinh phách sai
35	11184102	Triệu Thị Thanh Phương	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	7.5	5.0	Năm chẵn	Thư ký sinh phách sai
36	11184254	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	5.0	5.5	Năm rưỡi	Thư ký sinh phách sai

TT	Mã SV	Họ tên Sinh viên	Môn thi	Lớp	Kết quả TB	Điểm kết luận sau khi chấm lại		Lý do thay đổi điểm
						Bảng số	Bảng chữ	
37	11184310	Lê Ngọc Sơn	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	5.5	7.5	Bảy rưỡi	Thư ký sinh phách sai
38	11184342	Dương Thị Tâm	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	7.5	8.5	Tám rưỡi	Thư ký sinh phách sai
39	11185321	Trần Đình Trung	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	8.5	5.5	Năm rưỡi	Thư ký sinh phách sai
40	11185428	Nguyễn Thanh Tùng	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	5.5	7.5	Bảy rưỡi	Thư ký sinh phách sai
41	11185514	Hoàng Thị Vân	Đấu thầu trong đầu tư	220_3	7.5	8.5	Tám rưỡi	Thư ký sinh phách sai

Danh sách này có 41 sinh viên thay đổi điểm./.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



TS. Tạ Mạnh Thắng

NGƯỜI LẬP BIỂU



Nguyễn Thị Chung